

NHIỆT MIỆNG YÊN BÁI

"Để xa tắm tay trẻ em"

"Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng"

Thành phần cho 1 viên nang cứng:

Thành phần hoạt chất	Hàm lượng
Cao khô hỗn hợp (Tương đương với các dược liệu:	0,2 g
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	0,5 g
Sinh địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae</i>)	0,5 g
Đan bì (<i>Cortex Radicis Paeoniae suffruticosae</i>)	0,4 g
Thăng ma (<i>Rhizoma Cimicifugae</i>)	0,4 g
Hoàng liên (<i>Rhizoma Coptidis</i>)	0,2 g
Thành phần tá dược: Bột Talc, Vỏ nang cứng số 0	



Dạng bào chế: Viên nang cứng. Chế phẩm được đóng trong vỏ nang cứng số 0 hình trụ dài, 2 đầu tròn, một đầu xanh nhạt, một đầu xanh đậm.

Quy cách đóng gói:

Hộp 05 vỉ x 10 viên nang cứng, kèm tờ hướng dẫn sử dụng.

Tác dụng: Thanh vị nhiệt.

Chỉ định: Dùng trong các trường hợp: Viêm loét miệng lưỡi, viêm lợi, chảy máu chân răng, hôi miệng. Ngăn ngừa bệnh tái phát.

Liều dùng:

- Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: Ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 viên.
- Trẻ em dưới 12 tuổi: Ngày uống 3 lần, mỗi lần 1 viên.
- Đợt điều trị liên tục 10 ngày.

Cách dùng: Uống với nước ấm hoặc nước đun sôi để nguội. Nên uống sau bữa ăn 1 - 2 giờ.

Chống chỉ định: Không dùng cho người tỳ vị hư hàn, phụ nữ có thai, trẻ sơ sinh.

Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc: Thận trọng khi dùng thuốc cho người đang tiêu chảy.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Phụ nữ có thai: Chống chỉ định.

Trường hợp phụ nữ cho con bú: Hiện vẫn chưa có tài liệu nào báo cáo về trường hợp dùng thuốc cho phụ nữ cho con bú.

Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc: Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

Tương tác, tương kỵ của thuốc:

Tương tác của thuốc: Chưa ghi nhận được các tài liệu hoặc báo cáo nào về tương tác của thuốc với các thuốc khác.

Tương kỵ của thuốc: Do không có nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

Tác dụng không mong muốn: Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc. Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí:

Quá liều: Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

Cách xử trí khi dùng thuốc quá liều: Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, nhiệt độ không quá 30°C.

Hạn dùng của thuốc: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn: TCCS.



Cơ sở sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM YÊN BÁI

Địa chỉ: Số 725, đường Yên Ninh, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Website: www.ypharco.com



Phân phối bởi:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẾN TRE

Địa chỉ: Số 6A3, Quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

VPĐH: Số 11, đường Nguyễn Trọng Quyền, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 3622 0205 – 18001745

Email: bepharco.vietnam@bepharco.com

Website: www.bepharco.com

